

Số: 264/BC-STP

An Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2021

## BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc quản lý thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1105/SKH-CN-QLKH ngày 09/9/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thẩm định dự thảo *Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND*. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc quản lý thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND.

### **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật**

Khoản 1 Điều 76 Luật Khoa học và Công nghệ, quy định:

#### **“Điều 76. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ;”

Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 07/2014/TT-BKH-CN ngày 26 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước, quy định:

#### **“Điều 25. Tổ chức thực hiện**

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể vận dụng hướng dẫn tại Thông tư này ban hành quy định xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình.”

Điều 17 Thông tư số 09/2014/TT-BKH-CN ngày 27 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, quy định:

#### **“Điều 17. Vận dụng Thông tư**

Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

*vận dụng Thông tư này để xây dựng và ban hành các quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh cho phù hợp.”*

Ngày 17 tháng 02 năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND Ban hành Quy định về việc quản lý thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang. Qua thời gian thực hiện Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND, một số nội dung không còn phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Theo khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, quy định:

***“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật***

*3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:*

***“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật***

*1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành. ...”*

Căn cứ quy định trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc quản lý thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND là đúng thẩm quyền.

### **3. Dự thảo Quyết định**

a) Tên gọi: điều chỉnh cụm từ “...**Quy định quản lý thực hiện...**” thành “...**Quy định về việc quản lý thực hiện...**”. Đồng thời, điều chỉnh Điều 1 dự thảo cho thống nhất.

b) Rà soát lại các căn cứ ban hành văn bản, sử dụng các căn cứ liên quan trực tiếp đến nội dung; các căn cứ phải đảm bảo theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

c) Điều 42b: đề xuất cơ quan soạn thảo rà soát thực hiện các điểm trong dự thảo theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định “...*không sử dụng các ký hiệu khác để thể hiện các ý trong một điểm*”. Điều chỉnh cụm từ “Khoản...Điều...” thành “khoản...Điều...”.

d) Trong quá trình hoàn chỉnh dự thảo, đề xuất cơ quan soạn thảo quan tâm quy định tại khoản 51 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

#### **4. Dự thảo Tờ trình**

Báo cáo số 72/BC-STP ngày 05/4/2021 của Sở Tư pháp đề xuất “Điều chỉnh mục “Nội dung cơ bản” thống nhất dự thảo Quyết định.”. Nghĩa là, nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung nội dung gì thì dự thảo vào mục “Nội dung cơ bản” những nội dung cơ bản, không phải sử dụng cụm từ “Thống nhất dự thảo Quyết định” dự thảo vào Tờ trình. Do đó, đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh cho phù hợp.

#### **5. Lưu ý**

Hiện tại, Bộ Khoa học và Công nghệ đang gửi góp ý dự thảo Thông tư Quy định quản lý Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030, trong đó có dự thảo nội dung “... Các bộ, ngành, địa phương có thể vận dụng hướng dẫn tại Thông tư này ban hành các quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh thuộc Chương trình thuộc phạm vi quản lý của mình”. Do đó, đề xuất cơ quan soạn thảo lưu ý.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

**GIÁM ĐỐC**

**Cao Thanh Sơn**